

S, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Số: 01/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH LÀO CAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Ông Trần Bình Trọng

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Trịnh Ngọc Long

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 57/QĐ-TA ngày 04/3/2024 đối với:

Họ và tên: Th S S; Giới tính: Nam; sinh ngày 18/02/1971;

Căn cước công dân số: 010071003293; ngày cấp 14/6/2022; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Hmông; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12;

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố P M, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai;

Chỗ ở: Tổ dân phố P M, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do;

Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 10/8/2022 đã bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng kể từ ngày 16/7/2022; đến ngày 16/7/2023 chấp hành xong quyết định, ngày 22/02/2024 xét nghiệm dương tính với ma túy);

Con ông: Th S L (đã chết), con bà G T C (đã chết);

Hiện đã được đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Lào Cai (Địa chỉ: Thôn L M, xã X Q, huyện B, tỉnh Lào Cai) từ ngày 20/02/2024. Vắng mặt tại phiên họp (Có đơn đề nghị mở phiên họp vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Giàng Lệ Nam - Phó trưởng phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện S, tỉnh Lào Cai.

2. *Đại diện Viện kiểm sát:* Bà Dương Thị Hồng Luận - Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai.

NHẬN THẤY

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/QĐ-TA ngày 10 tháng 8 năm 2022 đã Quyết định đưa Th S S đi cai nghiện bắt buộc thời gian là 12 tháng kể từ ngày 16 tháng 7 năm 2022; đến ngày 16 tháng 07 năm 2023 Sù chấp hành xong Quyết định; Tại quyết định số

395/ĐN-CNBB ngày 18 tháng 7 năm 2023 Ủy ban nhân dân thị trấn S đã ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với S. Bản tường trình và biên bản lấy lời khai S trình bày đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị lập biên bản, bản thân sử dụng ma túy từ năm 2019 đến năm 2021 thì nghiện ma túy loại ma túy sử dụng là Heroine, sử dụng bằng hình thức hít và đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 1 tỉnh Lào Cai từ ngày 16/7/2022 đến ngày 16/7/2023 thì trở về sinh sống tại tổ dân phố P M, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai được Công an thị trấn lập hồ sơ quản lý sau cai nghiện. Tuy nhiên sau đó đã tái nghiện, ngày 20/02/2024 Công an đã đưa S đi xét nghiệm chất ma túy và tình trạng nghiện ma túy, S đã nhận được thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện S và thừa nhận kết quả “Có nghiện ma túy; loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp dạng Morphin/HeroinTest/Opiatet. Dương tính với ma túy tổng hợp dạng Morphin/HeroinTest/Opiatet) là chính xác, không có ý kiến gì về kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, tần suất sử dụng ma túy mỗi ngày hai lần vào buổi sáng và buổi tối, nếu có nhiều thì sẽ sử dụng nhiều hơn, sử dụng bằng hình thức hít lần sử dụng gần đây nhất vào hồi 10 giờ ngày 18/02/2024. Th S S trình bày do bị bệnh phổi và thận nên tiếp tục sử dụng ma túy và đã tái nghiện.

Vì vậy Công an thị trấn S đã lập hồ sơ lên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện S, tỉnh Lào Cai, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện S đề nghị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai: Căn cứ quy định của pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện S áp dụng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Th S S tại Cơ sở cai nghiện số 1 tỉnh Lào Cai, thời gian đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 15 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát cho rằng Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định về thụ lý hồ sơ, về mở phiên họp, về tổng đạt văn bản tố tụng và trình tự, thủ tục khác của Pháp lệnh số 03/2022; Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Hồ sơ đảm bảo đúng về đối tượng áp dụng, đầy đủ các tài liệu và trình tự thủ tục theo quy định tại Điều 95, 96, khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021. Th S S đã được đưa đi cai nghiện từ năm 2022 đến ngày 16/7/ 2023 hoàn thành cai nghiện trở về địa phương nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục tái nghiện nên cần tiếp tục đưa S đi cai nghiện. Th S S có nhân thân xấu đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc vào năm 2022; Về tình tiết giảm nhẹ thì S tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; Về tình tiết tăng nặng thì đến ngày 16/7/2023 S mới chấp hành xong quyết định hành chính cai nghiện bắt buộc trở về địa phương và đến ngày 18/02/2024 lại tiếp tục sử dụng ma túy kết quả xét nghiệm vào ngày 20/02/2024 S dương tính với ma túy nên lần vi phạm này được coi là tái phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử

lý vi phạm hành chính. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; các Điều 95; 96; 105; 106 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng chống ma túy đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Th S S, thời hạn chấp hành 15 tháng.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xác định cơ quan đề nghị đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Th S S đúng theo trình tự quy định tại Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 và Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15. Người bị đề nghị đã được đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của mình.

Tại phiên họp hôm nay Th S S có đơn xin vắng mặt, bản tường trình, biên bản lấy lời khai và đơn đề nghị mở phiên họp vắng mặt Th S S thừa nhận sử dụng ma túy từ năm từ năm 2019 đến năm 2021 thì nghiện ma túy loại ma túy sử dụng là Heroïne, sử dụng bằng hình thức hít và đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 1 tỉnh Lào Cai từ ngày 16/7/2022 đến ngày 16/7/2023 thì trở về sinh sống tại địa phương, khi trở về vẫn sử dụng ma túy, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện S, tỉnh Lào Cai vào ngày 20/02/2024 cho kết quả: Có nghiện ma túy; loại ma túy sử dụng dạng tổng hợp (Dương tính với ma túy tổng hợp dạng Morphine/HeroinTest/ Opiates). Th S S thừa nhận kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy trên là chính xác, tần suất sử dụng ma túy mỗi ngày hai lần vào buổi sáng và buổi tối, nếu có nhiều thì sẽ sử dụng nhiều hơn, sử dụng bằng hình thức hít lần sử dụng gần đây nhất vào hồi 10 giờ ngày 18/02/2024. Theo Điều 32 Luật phòng chống ma túy số 73/2021/QH14 quy định “Người nghiện ma túy từ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau:

.....

4. Trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà lại tái nghiện”. Vì vậy Th S S thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và xã hội huyện S, tỉnh Lào Cai đề nghị đưa Th S S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai căn cứ vào khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; các Điều 95; 96; 105; 106 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng chống ma túy đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Th S S, thời hạn chấp hành 15 tháng.

Về tình tiết giảm nhẹ: S được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính là người vi phạm hành chính đã

tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Về tình tiết tăng nặng tính đến ngày 16/7/2023 S mới chấp hành xong quyết định hành chính cai nghiện bắt buộc trở về địa phương và vào ngày 18/02/2024 sử dụng ma túy, kết quả xét nghiệm vào ngày 20/02/2024 S dương tính với ma túy nên phải chịu một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính là tái phạm. Tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng. Xét tính chất, hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của Th S S nên việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Th S S thời gian 15 tháng là phù hợp để giúp chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề và sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, tạo điều kiện cho S cai nghiện và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và xã hội huyện S và của Viện nhân dân huyện S là có căn cứ, đúng pháp luật phù hợp với các quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Điều 32 của Luật phòng chống ma túy nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Lào Cai (Địa chỉ: Thôn L M, xã X Q, huyện B, tỉnh Lào Cai) đối với Th S S.

2. Thời hạn chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười năm) tháng, kể từ ngày 20/02/2024.

3. Th S S có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động-Thương binh và xã hội huyện S, tỉnh Lào Cai có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có ai khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện S, tỉnh Lào Cai; Phòng lao động-Thương binh và xã hội huyện S, tỉnh Lào Cai có trách nhiệm thi hành thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện SMC (2);
- Trưởng CA huyện SMC;
- Trưởng phòng LĐTB&XH huyện SMC;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh LC;
- UBND tt S, h S, tỉnh LC;
- Người bị XLHC (Sù);
- Lưu hồ sơ; VP; tập QĐ.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Trần Bình Trọng